

## ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ I – ĐỀ SỐ 15

Môn: Toán - Lớp 6



### Mục tiêu

- Ôn tập các kiến thức về số tự nhiên, tính chất chia hết và hình học trực quan của chương trình sách giáo khoa Toán 6.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Toán học.
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dần trải các kiến thức đã học – chương trình Toán 6.

### Phần trắc nghiệm

**Câu 1.** Trong các cách viết sau đây, cách viết đúng là:

- A.  $1,5 \in \mathbb{N}$                       B.  $0 \in \mathbb{N}^*$                       C.  $0 \in \mathbb{N}$                       D.  $0 \notin \mathbb{N}$

**Câu 2.** Cho tập hợp  $H = \{x \in \mathbb{N}^* \mid x \leq 10\}$ . Số phần tử của tập hợp  $H$  là:

- A. 9 phần tử                      B. 10 phần tử                      C. 11 phần tử                      D. 12 phần tử

**Câu 3.** Cho số 13 254 ta có:

- A. Giá trị của chữ số 2 bằng nửa giá trị của chữ số 4  
B. Giá trị của chữ số 2 bằng 5 lần giá trị của chữ số 4  
C. Giá trị của chữ số 2 bằng 50 lần giá trị của chữ số 4  
D. Giá trị của chữ số 2 bằng 500 lần giá trị của chữ số 4

**Câu 4.** Viết kết quả phép tính  $7^4 \cdot 7^2$  dưới dạng một lũy thừa ta được:

- A.  $7^8$                       B.  $49^8$                       C.  $14^6$                       D.  $7^6$

**Câu 5.** Viết kết quả phép tính  $4^6 : 4^3$  dưới dạng một lũy thừa ta được:

- A.  $1^3$                       B.  $4^3$                       C.  $4^2$                       D. 4

**Câu 6.** Cho 4 số tự nhiên: 1234; 3456; 5675; 7890. Số vừa chia hết cho 2, vừa chia hết cho 5 là:

- A. 1234                      B. 3456                      C. 5675                      D. 7890

**Câu 7.** Số các số nguyên tố nhỏ hơn 20 là:

- A. 6 số                      B. 7 số                      C. 8 số                      D. 9 số

**Câu 8.** Trong các tổng dưới đây, tổng chia hết cho 7 là:

- A.  $14+35$                       B.  $21+15$                       C.  $17+49$                       D.  $70+27$

**Câu 9.** ƯCLN(6,8) là:

- A. 48                      B. 36                      C. 24                      D. 2

**Câu 10.** Trong các hình sau đây, hình nào là hình lục giác đều?



(1)



(2)



(3)



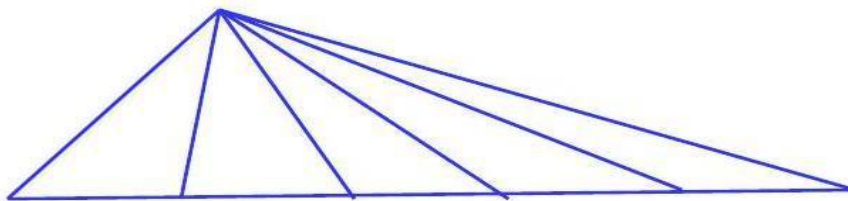
(4)

- A. Hình (1)                      B. Hình (2)                      C. Hình (3)                      D. Hình (4)

**Câu 11.** Hai đường chéo của hình chữ nhật có các đặc điểm là:

- A. Vuông góc với nhau
- B. Bằng nhau
- C. Cắt nhau tại trung điểm mỗi đường
- D. Bằng nhau và cắt nhau tại trung điểm của mỗi đường.

**Câu 12.** Hình 1 có tất cả nhiều hình tam giác?



Hình a

- A. 5 hình
- B. 7 hình
- C. 14 hình
- D. 15 hình

**Phần tự luận**

**Bài 1.** Thực hiện phép tính (hợp lý nếu có thể):

- a)  $125 + 70 + 375 + 230$
- b)  $4.5^2 - 3.2^3 + 7^5 : 7^3$
- c)  $120 : \{ 54 - [50 : 2 - (3^2 - 2.4)] \}$
- d)  $46.(2022 + 2.11) + 54.(2022 + 2.11)$

.....  
.....  
.....  
.....

**Bài 2.** Tìm số tự nhiên x biết:

- a)  $3.x + 27 = 162$
- b)  $3x - 12 = 3^{2022} : 3^{2020}$

.....  
.....  
.....  
.....

**Bài 3.** Một nền nhà hình chữ nhật có chiều dài 8 m, chiều rộng 4 m. Tính chu vi và diện tích của nền nhà đó.

.....  
.....  
.....  
.....

**Bài 4.** Cho  $A = 1 + 3 + 3^2 + \dots + 3^{2021}$ . Chứng tỏ rằng A chia hết cho 4.

.....  
.....  
.....  
.....